

CÔNG TY TNHH ANZEDU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ANZEDU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANZEDU COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108474164

3. Ngày thành lập: 17/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 15, Tòa Nhà Việt Tower, Số 1, Phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản sách, báo, tạp chí)	5820
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6499
9.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
10.	Quảng cáo	7310
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Luật Chuyển giao công nghệ)	7490
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230

13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại nhà nước cấm)	4741
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình)	7410
16.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Dịch vụ dịch thuật tài liệu, văn bản)	8211
17.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
19.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
20.	Cổng thông tin Chi tiết: - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet	6312
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
26.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
27.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
28.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
29.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học (Nghị định số 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục)	8560
31.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
32.	Đào tạo trung cấp	8532

33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559(Chính)
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phong hát karaoke, vũ trường)	5610
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
36.	Đào tạo đại học	8541

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ THỊ GIANG	Tổ 6, Khu 7A, Phường Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	150.000.000	30,000	100715045	
2	THÁI HẢI BÌNH	Số 10, Ngõ 8, Phố Lê Lợi, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	350.000.000	70,000	111268476	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ GIANG**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/01/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *100715045*

Ngày cấp: *01/02/2013*

Nơi cấp: *Công An Tỉnh Quảng Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 6, Khu 7A, Phường Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố 9, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*